TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 373/2026/QĐST-HNGĐ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 937/2025/HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà L T L, sinh năm 1982; Căn cước công dân số: 038182015277 cấp ngày: 22/11/2021; địa chỉ: 1133/6 đường C, Khu phố a, phường M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông N Đ H, sinh năm 1970; Căn cước công dân: 079007003709 cấp ngày 10/7/2021; địa chỉ: 1133/6 đường C, Khu phố a, phường M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà L T L và Ông N Đ H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Bà L T L và Ông N Đ H thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 120 do Ủy ban nhân dân phường A, Quận D(nay là phường M), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/12/2005 không còn giá trị pháp lý.

b) Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên N H L V (nữ, sinh ngày: 14/12/2006) đã trưởng thành và N Đ T K(nam, sinh ngày 18/5/2010).

Giao con chung tên N Đ T K, sinh ngày: 18/5/2010 cho Bà L T L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà L không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi trẻ K.

Việc giao nhận con do hai bên tự thực hiện ngay khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Ông N Đ H được quyền thăm nom con, không ai được cản trở ông H thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

c) Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

e) Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn), Bà L T L tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0055712 ngày 30/12/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà L đã đóng đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSNDKV3-TP.HCM;
- UBND phường M, Tp. HCM;
- THADSTPHCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngân

TAND KHU VỰC 3

XNG130526.TL.QDBA
4333